



Total	2,613	15,078	555
-------	-------	--------	-----

**SỐ LƯỢNG GIÀN GIÁO BÊN TRONG TANK PHỤC VỤ CÔNG TÁC LẤP ĐẶT BỒN (SỬ DỤNG KÍCH THỦY LỰC)**

STT	KHU VỰC	Vị Trí	LOẠI	DV	SL	KG/DV	SỐ TẦNG/ 1 TOWER	SỐ LƯỢNG VẬT TƯ/1 TOWER	TỔNG SỐ TOWER	SỐ TANKS	TỔNG VẬT TƯ	KHỐI LƯỢNG KG	TOTAL M3	NOTE	CHU VI GIÀN GIÁO BÊN TRONG BỒN D*3.14	1 SÀN			
																D	R	C	M3
1	TK-103 DO TANK	Bên Ngoài	Ông giáo 6m	Cây	6	21	2	6	11	1	90	1899							
2	TK-103 DO TANK	Bên Ngoài	Ông giáo 4m	Cây	4	14	2	10	11	1	114	1604			55.0	2.5	1.8	4.0	18.0
3	TK-103 DO TANK	Bên Ngoài	Ông giáo 3m	Cây	7	10.5	2	14	11	1	166	1752			TỔNG SỐ TOWER XUNG QUANH	22.0			
4	TK-103 DO TANK	Bên Ngoài	Ông giáo 2.5m	Cây	4	8.75	2	8	11	1	88	774			SỐ TẦNG/ 1 TOWER	2.0			
5	TK-103 DO TANK	Bên Ngoài	Ông giáo 2m	Cây	8	7	2	16	11	1	176	1238							
6	TK-103 DO TANK	Bên Ngoài	Ông giáo 1.5m	Cây	4	3.5	2	8	11	1	88	310							
7	TK-103 DO TANK	Bên Ngoài	Mâm giàn giáo 3m	Cái	8	10.5	2	16	11	1	202	2227							
8	TK-103 DO TANK	Bên Ngoài	Mâm giàn giáo 2m	Cái	3	7	2	6	11	1	66	485							
9	TK-103 DO TANK	Bên Ngoài	Mâm giàn giáo 1m	Cái	0.3	3.5	2	1	11	1	7	24							
10	TK-103 DO TANK	Bên Ngoài	Kẹp dầm	Cái	0.5	1.4	2	1	11	1	11	15							
11	TK-103 DO TANK	Bên Ngoài	Cùm chết	Cái	22	1	2	44	11	1	484	486							
12	TK-103 DO TANK	Bên Ngoài	Cùm xoay	Cái	8	1.1	2	16	11	1	183	202							
13	TK-103 DO TANK	Bên Ngoài	Cùm nối ống	Cái	4	1	2	8	11	1	132	133							
14	TK-103 DO TANK	Bên Ngoài	Kẹp tai heo	Cái	1	1	2	2	11	1	22	22							
15	TK-103 DO TANK	Bên Ngoài	Chân đế	Cái	4	0.8	2	8	11	1	96	77							
16	TK-103 DO TANK	Bên Ngoài	Chân kích	Cái	0.2	3.8	2	0	11	1	4	17							
17	TK-103 DO TANK	Bên Ngoài	Thang 6m	Cái	0.1	8	2	0	11	1	8	66							
18	TK-103 DO TANK	Bên Ngoài	Dây kẽm 1.5mm	Kg															
19	TK-103 DO TANK	Bên Ngoài	Kim Cắt Dây Thép	Cái															
20	TK-103 DO TANK	Bên Ngoài	Cờ lê Đuôi chuột	Cái															
Total											1,937	11,332	396						